

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận thí sinh trúng tuyển vào đại học hệ chính quy
diện xét tuyển thẳng tại Trường Đại học Sư phạm năm 2021**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH – HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

Căn cứ Nghị định số 31/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 2424/QĐ-ĐHTN ngày 22 tháng 10 năm 2015 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên về việc ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Thái Nguyên, các cơ sở giáo dục đại học thành viên và đơn vị trực thuộc;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐT ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng Trường Đại học Sư phạm về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm;

Căn cứ Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học, tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm;

Căn cứ Công văn số 1444/BGDĐT-GDĐH ngày 14 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn công tác tuyển sinh trình độ đại học, tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Căn cứ Quyết định số 1122/QĐ-ĐHSP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm về việc Thành lập Hội đồng Tuyển sinh Đại học chính quy năm 2020;

Căn cứ Quyết nghị số 2051/QĐ-ĐHSP ngày 09 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch HĐTS – Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm về việc Ban hành Đề án tuyển sinh năm 2021;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 54 thí sinh trúng tuyển vào đại học hệ chính quy diện xét tuyển thẳng tại Trường Đại học Sư phạm năm 2021 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Các thí sinh có tên ở Điều 1 có trách nhiệm xác nhận nhập học với Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Sư phạm trước 17h00 ngày 10 tháng 8 năm 2021.

Điều 3. Hội đồng tuyển sinh, Trưởng phòng Phòng Đào tạo, Trưởng các đơn vị liên quan và các thí sinh có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: *Dur*

- ĐHTN (để b/c)
- Như Điều 3 (để th/h);
- Lưu: VT, ĐT (6).

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Mai Xuân Trường

DANH SÁCH CÔNG NHẬN THÍ SINH TRÚNG TUYỂN ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2021 DIỆN TUYỂN THĂNG

(Kèm theo Quyết định số: 2615/QĐ-ĐHSP ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch HĐTS - Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm)

TT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	CMTND/CCCD	Ngành đăng ký xét tuyển	Học lực cả năm lớp 12	Điều kiện xét tuyển của thí sinh	Tiêu chí phụ	Kết quả xét tuyển
1	LỤC LỆ GIANG	Nữ	22/03/2001	091942892	Giáo dục Thể chất	Khá	Được công nhân la Kiện tướng Quốc gia môn Jujitsu của Tổng cục Thể dục Thể thao.		Đạt
2	BÙI DUY HIẾU	Nam	09/07/2002	091961778	Giáo dục Thể chất	Khá	Huy chương Đồng môn Vật cổ điển của Liên Đoàn Vật Việt Nam		Đạt
3	PHẠM VĂN HUẤN	Nam	26/04/2000	091894134	Giáo dục Thể chất	Khá	Huy chương Bạc môn Ném lao của Liên Đoàn Điền Kinh Việt Nam		Đạt
4	ĐÌNH VĂN SANG	Nam	08/06/2002	082397715	Giáo dục Thể chất	Khá	Huy chương Vàng bóng chuyền Nam của Sở GD&ĐT tỉnh Lạng Sơn công nhận	Điểm xét tuyển theo học bạ tổ hợp C20 đạt 24,4 điểm	Đạt
5	NGUYỄN VĂN TỈNH	Nam	20/06/2003	092063013	Giáo dục Thể chất	Khá	Huy chương Bạc giải Rowing của Liên Đoàn Đua thuyền Việt Nam		Đạt
6	HÀU SEO XOÁ	Nam	05/10/2003	063547926	Giáo dục Thể chất	Khá	Giải Nhất môn Đẩy gậy của Sở VH-TDTT Lào Cai công nhận	Điểm xét tuyển theo học bạ tổ hợp C20 đạt 26,4 điểm	Đạt
7	HOÀNG THỊ CHI	Nữ	01/01/2003	022303003719	Sư phạm Địa lý	Giỏi	Giải Ba môn Địa lí của Sở GD&ĐT Thái Nguyên công nhận		Đạt
8	PHẠM TIẾN HÙNG	Nam	07/12/2003	061160327	Sư phạm Địa lý	Giỏi	Giải Ba cấp Tỉnh môn Địa lý lớp 12		Đạt
9	LÒ THỊ SÒN	Nữ	08/12/2003	045256416	Sư phạm Địa lý	Giỏi	Giải khuyến khích môn Địa lí của Sở GD&ĐT Thái Nguyên công nhận		Đạt
10	PHẠM THỊ TRANG	Nữ	04/02/2003	022303005537	Sư phạm Địa lý	Giỏi	Giải Nhì môn Địa lí của Sở GD&ĐT Quảng Ninh công nhận		Đạt
11	TRẦN THỊ LAN ANH	Nữ	08/05/2003	030303003304	Sư phạm Hoá học	Giỏi	Giải Ba môn Hóa học của Sở GD&ĐT Hải Dương công nhận		Đạt
12	TRẦN ĐỨC MẠNH	Nam	09/02/2003	019203006276	Sư phạm Hoá học	Giỏi	Giải Ba môn Hóa học của Sở GD&ĐT Thái Nguyên công nhận		Đạt
13	VŨ THÙY TRANG	Nữ	09/04/2003	019303003536	Sư phạm Hoá học	Giỏi	Giải Nhì môn Hóa học của Sở GD&ĐT Thái Nguyên công nhận		Đạt
14	ĐÀO HUỆ ANH	Nữ	20/11/2003	019303001787	Sư phạm Lịch sử	Giỏi	Giải Nhì cấp Tỉnh môn Lịch sử lớp 12		Đạt

TT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	CMTND/CCCD	Ngành đăng ký xét tuyển	Học lực cả năm lớp 12	Điều kiện xét tuyển của thí sinh	Tiêu chí phụ	Kết quả xét tuyển
15	NGUYỄN THỊ MINH ANH	Nữ	29/06/2003	063566576	Sư phạm Lịch sử	Giỏi	Giải Nhì cấp Tỉnh môn Lịch sử lớp 12		Đạt
16	NINH THỊ KIM CHI	Nữ	07/02/2003	063530517	Sư phạm Lịch sử	Giỏi	Giải Nhì cấp Tỉnh môn Lịch sử lớp 12		Đạt
17	NGUYỄN THỊ KIM CHI	Nữ	28/10/2002	0353020C1227	Sư phạm Lịch sử	Giỏi	Giải Ba cấp Tỉnh môn Lịch sử lớp 12		Đạt
18	SÂM THỊ DIỄM	Nữ	13/09/2003	0103030C1249	Sư phạm Lịch sử	Giỏi	Giải Khuyến khích cấp Tỉnh môn Lịch sử lớp 12		Đạt
19	BÙI ANH TUẤN	Nam	27/01/2003	113818715	Sư phạm Lịch sử	Giỏi	Giải Ba cấp Tỉnh môn Lịch sử lớp 12		Đạt
20	LÊ THỊ THU THUY	Nữ	27/11/2003	063607798	Sư phạm Lịch sử	Giỏi	Giải Ba cấp Tỉnh môn Lịch sử lớp 12		Đạt
21	CHU NGỌC DIỆP	Nữ	04/04/2003	082395130	Sư phạm Ngữ văn	Giỏi	Giải Ba cấp Tỉnh môn Ngữ văn lớp 12	Điểm xét tuyển theo học bạ tổ hợp C00 đạt 28,42 điểm	Đạt
22	ĐẶNG THU HÀ	Nữ	24/06/2003	0063030C2030	Sư phạm Ngữ văn	Giỏi	Giải Nhì cấp Tỉnh môn Ngữ văn lớp 12		Đạt
23	BÙI THỊ THÚY HẰNG	Nữ	02/04/2003	0223030C1386	Sư phạm Ngữ văn	Giỏi	Giải Nhì cấp Tỉnh môn Ngữ văn lớp 12		Đạt
24	BIỆN YẾN LINH	Nữ	18/01/2003	0273030C2415	Sư phạm Ngữ văn	Giỏi	Giải Nhì cấp Tỉnh môn Ngữ văn lớp 12		Đạt
25	ĐẶNG KHÁNH LINH	Nữ	28/10/2003	092075576	Sư phạm Ngữ văn	Giỏi	Giải Ba cấp Tỉnh môn Ngữ văn lớp 12	Điểm xét tuyển theo học bạ tổ hợp C00 đạt 27,05 điểm	Đạt
26	NGUYỄN LÊ NHẬT LINH	Nữ	06/09/2003	092009158	Sư phạm Ngữ văn	Giỏi	Học sinh Trường THPT Chuyên Thái Nguyên		Đạt
27	PHAN THỊ MAI	Nữ	31/05/2003	092078557	Sư phạm Ngữ văn	Giỏi	Giải Ba cấp Tỉnh môn Ngữ văn lớp 12	Điểm xét tuyển theo học bạ tổ hợp C00 đạt 27,08 điểm	Đạt
28	PHẠM VIÊN NHƯ	Nữ	16/08/2003	0223030C2800	Sư phạm Ngữ văn	Giỏi	Học sinh Trường THPT Chuyên Hạ Long, Giải Ba cấp Tỉnh môn Ngữ văn lớp 12		Đạt
29	NGUYỄN MINH PHƯƠNG	Nữ	10/03/2003	091906514	Sư phạm Ngữ văn	Giỏi	Giải Ba cấp Tỉnh môn Ngữ văn lớp 12	Điểm xét tuyển theo học bạ tổ hợp C00 đạt 27,32 điểm	Đạt
30	TRẦN THỊ THÚY TIỀN	Nữ	11/11/2002	092011556	Sư phạm Ngữ văn	Giỏi	Giải Nhì cấp Tỉnh môn Ngữ văn lớp 11		Đạt
31	BÙI THANH TRANG	Nữ	23/05/2003	0223030C5282	Sư phạm Ngữ văn	Giỏi	Giải Nhì cấp Tỉnh môn Ngữ văn lớp 12		Đạt

TT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	CMTND/CCCD	Ngành đăng ký xét tuyển	Học lực cả năm lớp 12	Điều kiện xét tuyển của thí sinh	Tiêu chí phụ	Kết quả xét tuyển
32	NGUYỄN HẢI YẾN	Nữ	24/02/2003	036303005250	Sư phạm Ngữ văn	Giỏi	Học sinh Trường THPT Chuyên Lê Hồng Phong, Giải Nhì cấp Tỉnh môn Ngữ văn lớp 12		Đạt
33	ĐÀO THỊ HƯƠNG GIANG	Nữ	19/12/2003	092063666	Sư phạm Sinh học	Giỏi	Giải Nhì cấp Tỉnh môn Sinh học lớp 12		Đạt
34	LÝ MÙI KHẾ	Nữ	07/09/2003	063624558	Sư phạm Sinh học	Giỏi	Giải Nhì cấp Tỉnh môn Sinh học lớp 12		Đạt
35	TRƯƠNG NGỌC TRÂM	Nữ	20/09/2003	022303007325	Sư phạm Sinh học	Giỏi	Giải Khuyến khích cấp Tỉnh môn Sinh lớp 12		Đạt
36	MẠC TIẾN DŨNG	Nam	12/12/2003	091905799	Sư phạm Tiếng Anh	Giỏi	Giải Khuyến khích cấp Tỉnh môn Tiếng Anh lớp 12		Đạt
37	ĐẶNG NHẬT HOÀNG LINH	Nữ	05/10/2003	092009109	Sư phạm Tiếng Anh	Giỏi	Giải Nhì cấp Tỉnh môn Tiếng Anh lớp 12		Đạt
38	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	Nữ	29/08/2003	092024830	Sư phạm Tiếng Anh	Giỏi	Giải Khuyến khích cấp Tỉnh môn Tiếng Anh lớp 12		Đạt
39	NGUYỄN BÁ LONG	Nam	03/03/2003	091903767	Sư phạm Tiếng Anh	Giỏi	Giải Khuyến khích cấp Tỉnh môn Tiếng Anh lớp 11		Đạt
40	NGUYỄN HOÀNG LONG	Nam	19/12/2003	092009163	Sư phạm Tiếng Anh	Giỏi	Giải Nhất cấp Tỉnh môn Tiếng Anh lớp 10		Đạt
41	TRẦN ĐỨC LƯƠNG	Nam	26/12/2003	033203007330	Sư phạm Tiếng Anh	Giỏi	Học sinh chuyên Anh, Trường THPT Chuyên Hạ Long		Đạt
42	ĐÀM YẾN NHI	Nữ	07/09/2003	091906875	Sư phạm Tiếng Anh	Giỏi	Giải Ba cấp Tỉnh môn Tiếng Anh lớp 12		Đạt
43	VŨ THỊ TRANG	Nữ	23/11/2003	022303004460	Sư phạm Tiếng Anh	Giỏi	Giải Nhì cấp Tỉnh môn Tiếng Anh lớp 12		Đạt
44	NGUYỄN THU HÀ	Nữ	14/08/2003	011303001539	Sư phạm Toán học	Giỏi	Giải Khuyến khích cấp Tỉnh môn Toán lớp 12		Đạt
45	NGUYỄN THU HOÀI	Nữ	12/10/2003	091949883	Sư phạm Toán học	Giỏi	Giải Ba cấp Tỉnh môn Toán lớp 12		Đạt
46	LÊ THANH HUYỀN	Nữ	23/07/2003	HB091980749	Sư phạm Toán học	Giỏi	Giải Nhì cấp Tỉnh môn Toán lớp 10		Đạt
47	DƯƠNG THỊ KHÁNH LINH	Nữ	18/04/2003	092063621	Sư phạm Toán học	Giỏi	Giải Nhì cấp Tỉnh môn Toán lớp 11		Đạt
48	NGUYỄN THẢO NGÂN	Nữ	26/12/2003	092019136	Sư phạm Toán học	Giỏi	Giải Khuyến khích cấp Tỉnh môn Toán lớp 12		Đạt
49	QUÁCH THỊ MỸ NGỌC	Nữ	08/02/2003	017303001467	Sư phạm Toán học	Giỏi	Giải Khuyến khích cấp Tỉnh môn Toán lớp 12		Đạt



TT	Họ và Tên	Giới tính	Ngày sinh	CMTND/CCCD	Ngành đăng ký xét tuyển	Học lực cả năm lớp 12	Điều kiện xét tuyển của thí sinh	Tiêu chí phụ	Kết quả xét tuyển
50	ĐỖ ĐAN PHƯƠNG	Nữ	11/06/2003	082388112	Sư phạm Toán học	Giỏi	Giải Khuyến khích cấp Tỉnh môn Toán lớp 12		Đạt
51	BÙI THANH TÂM	Nữ	21/01/2003	092063345	Sư phạm Toán học	Giỏi	Giải Khuyến khích cấp Tỉnh môn Toán lớp 11		Đạt
52	HÀNG A CHỪNG	Nam	02/02/2003	045248548	Sư phạm Vật lý	Giỏi	Giải Nhì cấp Tỉnh môn Vật lý lớp 12		Đạt
53	TRẦN HUYỀN NHI	Nữ	03/06/2003	092010444	Sư phạm Vật lý	Giỏi	Giải Nhì cấp Tỉnh môn Vật lý lớp 12		Đạt
54	TRẦN THỊ ÁNH XUÂN	Nữ	08/04/2003	040912321	Sư phạm Vật lý	Giỏi	Giải Khuyến khích cấp Tỉnh môn Vật lý lớp 10 và lớp 11		Đạt

Ấn định danh sách có: 54 thí sinh./

Trong đó:

Ngành Giáo dục Thể chất có 06 thí sinh.

Ngành Sư phạm Địa lý có 04 thí sinh.

Ngành Sư phạm Hóa học có 03 thí sinh.

Ngành Sư phạm Lịch sử có 07 thí sinh.

Ngành Sư phạm Ngữ văn có 12 thí sinh.

Ngành Sư phạm Sinh học có 03 thí sinh.

Ngành Sư phạm Tiếng Anh có 08 thí sinh.

Ngành Sư phạm Toán học có 08 thí sinh.

Ngành Sư phạm Vật lý có 03 thí sinh.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



HIỆU TRƯỞNG
PGS.TS Mai Xuân Trường